

Bản án số: 02/2020/DS - ST

Ngày: 14/01/2020

V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH

NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Lan – Thẩm phán

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bá Long và bà Đỗ Thị Hằng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Huỳnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn tham gia phiên tòa, bà Nguyễn Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 55 /2019/TLST – DS ngày 30 tháng 7 năm 2019, về việc: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2019/QĐXX – ST ngày 29 tháng 11 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 24/2019/QĐ - DS ngày 23 tháng 12 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hà Thị Thu H, sinh năm: 1981

HKTT: Phố G, thị trấn T, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: Chị Lê Thị Đ, sinh năm: 1979

HKTT: Thôn 6, xã V, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa

Tại phiên tòa có mặt chị H, vắng mặt chị Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo đơn khởi kiện ngày 24 tháng 7 năm 2019, lời khai tại Tòa án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Hà Thị Thu H trình bày:

Ngày 27 tháng 7 năm 2017 chị có cho chị Lê Thị Đ vay số tiền là 40.000.000đ, hẹn sau 1 tháng sẽ trả.

Đến hạn trả tiền chị H đã đòi nhiều lần nhưng chị Đ vẫn không trả.

Nay chị Hà Thị Thu H khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết buộc chị Lê Thị Đ phải trả cho chị số tiền là 40.000.000đ và không yêu cầu chị Đ phải trả lãi.

* Quá trình Tòa án tiến hành giải quyết vụ án, đã tổng đạt hợp lệ các thủ tục tố tụng cho chị Lê Thị Đ, nhưng chị Đ không có bản tự khai và cũng không tham gia tố tụng tại Tòa án, do đó Tòa án không ghi được ý kiến của chị đối với yêu cầu khởi

kiện của chị Hà Thị Thu H và cũng không tiến hành được phiên hòa giải theo quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự.

*** Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa.**

- Quá trình nhận hồ sơ, thụ lý vụ án và quá trình giải quyết vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án thì Thẩm phán đã chấp hành và tuân thủ theo đúng quy định, những người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình đúng theo các quy định của luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Áp dụng Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hà Thị Thu H buộc chị Lê Thị Đ phải trả cho chị H số tiền nợ là 40.000.000đ.

Chị Hà Thị Thu H không yêu cầu chị Lê Thị Đ trả lãi nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Quá trình Tòa án tiến hành giải quyết vụ án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án cho chị Lê Thị Đ theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay, chị Lê Thị Đ vắng mặt lần thứ 2 không có lý do.

Căn cứ vào khoản 2 điều 227, khoản 3 điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung:

Ngày 27/7/2017 chị Hà Thị Thu H cho chị Lê Thị Đ vay số tiền là 40.000.000đ, khi vay hai bên có viết giấy vay tiền, ghi cụ thể thời gian vay, số tiền vay và thời hạn trả, có chữ ký của người vay và người cho vay. Xét thấy hình thức và nội dung của giấy vay tiền phù hợp với quy định của Bộ luật dân sự. Căn cứ vào Điều 463 Bộ luật dân sự xác định đây là Hợp đồng vay tài sản.

Quá trình thực hiện hợp đồng chị Lê Thị Đ đã không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho chị H theo thỏa thuận trong giấy vay tiền, chị H đã yêu cầu chị Đ thanh toán nhiều lần nhưng chị Đ vẫn không trả và cố tình lẩn tránh trách nhiệm.

Xét thấy yêu cầu khởi kiện của chị Hà Thị Thu H là có cơ sở. Căn cứ vào Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị H. Buộc chị Lê Thị Đ phải trả cho chị H số tiền còn nợ là 40.000.000đ

[3] Về lãi suất:

Chị Hà Thị Thu H không yêu cầu chị Lê Thị Đ phải trả lãi đối với số tiền vay nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Án phí:

Do yêu cầu khởi kiện của chị H được chấp nhận toàn bộ nên không phải chịu án phí. Trả lại tiền tạm ứng án phí cho chị H

Chị Lê Thị Đ vi phạm hợp đồng vay nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên :

QUYẾT ĐỊNH :

Áp dụng khoản 4 Điều 147, Điều 271, Điều 273 BLTTDS; Điều 463, 466 Bộ luật dân sự; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý về án phí, lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Hà Thị Thu H. Buộc chị Lê Thị Đ phải trả cho chị Hà Thị Thu H số tiền nợ là 40.000.000đ (*Bốn mươi triệu đồng*)

Kể từ khi chị Hà Thị Thu H có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, chị Lê Thị Đ còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về án phí:

Chị Lê Thị Đ phải chịu 2.000.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Trả lại cho chị Hà Thị Thu H 1.000.000đ theo biên lai số 3639 ngày 24/7/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng có trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận :

- Tòa án tỉnh;
- VKS Triệu Sơn;
- C.cục THADS Triệu Sơn;
- Các đương sự;
- Hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa.

Lê Thị Lan

Nơi nhận :

- Tòa án tỉnh;
- VKS Triệu Sơn;
- C.cục THADS Triệu Sơn;
- Các đương sự;
- Hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa.

Lê Thị Lan